

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày : 20-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ksor Y Tin

2. Ông Dương Tấn Lãnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạ – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên,. TAND huyện Sông Hinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 01-4-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 02-5-2019 của TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đối với bị cáo:

Dương Công T, sinh năm 1967 tại Lạng S; nơi cư trú: Thôn Tân Y, xã Ea L, huyện SH, tỉnh PY; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Tày; con ông Dương Công M, đã chết và bà Dương Thị L, sinh năm 1940; vợ tên Dương Thị S, có 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1975, nơi cư trú: Thôn Tân Y, xã Ea L, huyện Sông H, tỉnh Phú Y. Có mặt.

* *Người giám định pháp y:* Ông Hồ Viết T - Giám đốc Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị S, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn Tân Y, xã Ea L, huyện SH, tỉnh PY (vợ bị cáo). Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông Trần Văn Q, sinh năm 1982,

Nơi cư trú: Thôn Tân Y, xã Ea L, huyện SH. Vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn S (S Bắc), sinh năm 1962,

Nơi cư trú: Thôn Tân Y, xã Ea L, huyện SH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Dương Công T bán 02 ha đất rẫy tại Buôn H, xã Ea L, huyện Sông H cho Trần Văn Q, trên đất có 01 cây sung, khi bán T nói với Q cho T cây sung để چرا لای وآن, Q đồng ý. Tháng 6 năm 2017, Q cho H thuê rẫy. Khoảng 09h00, ngày 25-7-2018 H và ông S đến rẫy چرا cây sung, T phát hiện đã cầm theo 01 con dao dài 37,5cm đến ngăn cản, hai bên cãi nhau, T cầm dao chém H 01 nhát vào cổ bên phải gây thương tích, H được ông S đưa đi cấp cứu. Sau khi gây án T đến Công an xã Ea L đầu thú và giao nộp con dao gây án.

Tại bản giám định pháp y số 263/TgT ngày 31-8-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Nguyễn Ngọc H bị tác động bởi vật có cạnh sắc gây nên thương tích 13% (Mười ba phần trăm).

Tại bản giám định số 225/GĐ-PC09 ngày 02-9-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Chất màu nâu thẫm dính trên đất thu tại hiện trường và chất màu nâu thẫm dính trên lưỡi dao do T giao nộp đều là máu người, thuộc nhóm máu o trùng với nhóm máu của Nguyễn Ngọc H nhóm máu o.

Cáo trạng số 07/CT-VKS, ngày 29-3-2019 của VKSND huyện Sông H đã truy tố Dương Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Dương Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 54 BLHS 2015; xử phạt bị cáo Dương Công T 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường theo đó, bị hại Nguyễn Ngọc H đã nhận 50.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm đề nghị HĐXX ghi nhận. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS 2015 đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) dao dài 37,5cm vì là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo khai nhận, do bức tức ông H چرا cây sung trong đất ông Q cho ông H thuê, ông H tự ý đến چرا và còn thách thức nên đã dùng dao chém ông H một nhát gây thương tích. Sau khi chém, biết sai đã đến công an xã Ea L đầu thú, giao nộp con dao và đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường cho ông H 03 lần số tiền 50.000.000 đồng đúng theo yêu cầu của ông H, bị cáo không tiền án, tiền sự, là bộ đội phục viên, có bác ruột là liệt sỹ. Nhờ tòa xem xét mức án thấp nhất và cho hưởng án treo để có điều kiện ở nhà cải tạo và lao động sản xuất có tiền trả nợ.

Ý kiến của bị hại: Ông T dùng dao gây thương tích cho bị hại, giữa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong (bồi thường 50.000.000 đồng), không yêu cầu bồi thường gì thêm, về hình phạt đề nghị tòa xử theo luật.

Ý kiến ông T - giám định viên: Theo bản kết luận giám định là phù hợp bệnh án, phù hợp với tiêu chuẩn quy định thương tích, đề nghị HĐXX xem xét.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị S trình bày, bà là người phát hiện ông H cưa cây sung nhưng chỉ hỏi để làm rõ vì sao ông H cưa cây của mình, không có hành vi gì liên quan việc gây thương tích.

Ý kiến của những người làm chứng:

- Ông Trần Văn Q: Theo các bút lục (từ 145 đến 146) biên bản ghi lời khai ông Q trình bày, tháng 6/2017 ông Q cho ông H thuê đất, viết giấy tay (chỉ cho thuê đất 6.000.000đ/02ha/năm, không nói gì đến cây sung). Khi mua đất, ông T cũng không nói gì đến cây sung, chỉ thỏa thuận miệng cho ông T cây sung. Việc cãi, chém nhau ông Q không biết.

- Ông Nguyễn Văn S: Theo các bút lục (từ 137 đến 144) biên bản ghi lời khai ông S trình bày, khoảng 07 giờ 30' ngày 25-7-2018 tại rẫy ông H, ông H thuê ông S cưa cây sung trong thời gian cưa cây, ông H đi múc nước thì bà S (vợ ông T) đến hỏi ai cho cưa thì ông S trả lời ông H thuê cưa, sau đó giữa ông H và vợ chồng ông T cãi nhau, ông T dùng dao chém ông H, ông S bỏ chạy, khi vợ chồng ông T về rẫy thì ông S đưa ông H cấp cứu, sự việc tranh chấp cây sung, ông S không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các biện pháp, hành vi và quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên đều tuân theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai dùng dao chém một nhát làm đứt cổ bên phải của ông H để lại thương tích 13%. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đủ cơ sở kết luận: Do tranh chấp cây sung tại rẫy ông H thuê đất của ông Q (đất này trước đây ông Q nhận chuyển nhượng từ ông T), ông H tự ý cưa cây sung nên ông T cầm dao dài 37,5cm đến ngăn cản, hai bên cãi nhau, ông T cầm dao chém ông H 01 nhát vào cổ bên phải gây thương tích, ông được ông S đưa đi cấp cứu. Sau khi gây án, bị cáo T đến Công an xã Ea L đầu thú và giao nộp con dao gây án.

Bị cáo dùng dao chém vào cổ bên phải của bị hại phải nhập viện 12 ngày từ ngày 25-7-2018 đến 06-8-2018 ra viện, gây thương tích 13% là hành vi cố ý gây thương tích.

Hành vi của bị cáo Dương Công T đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo là người có công với nước (bộ đội tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30-4-1975, là người dân tộc thiểu số, văn hóa lớp 01/12, sau khi phạm tội ra đầu thú, thật thà

khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại (bồi thường 50.000.000 đồng), được người bị hại có đơn xin bãi nại, có bác ruột (ông Dương Công R) là liệt sỹ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, do được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên còn được quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo Điều 54 BLHS 2015.

[4] Hướng xử lý: Hành vi của bị cáo Dương Công T gây thương tích cho bị hại 13%, bị cáo đã dùng dao gây thương tích là dùng hung khí nguy hiểm nên cần xử lý để giáo dục. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại cũng có lỗi (*Bị hại H có lời nói thách thức khi chưa xác định cây súng là của ai, làm bị cáo bức xúc*). Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Nhân thân tốt, thật thà khai báo, phạm tội lần đầu, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị cáo và gia đình có công với nước, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật mà chấp hành án và cải tạo tốt. Giao bị cáo cho UBND xã Ea L, huyện Sông H, tỉnh PY giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ea Ly, huyện Sông H, tỉnh PY trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà S trình bày, thể hiện lời khai và tranh tụng tại tòa, bà S không liên quan gì đến việc gây thương tích cho ông H nên không xem xét trách nhiệm liên quan.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại về bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng, bị hại đã có đơn xin bãi nại, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS 2015: 01 (Một) dao dài 37,5cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24 cm, nơi rộng nhất 6,5cm, hẹp nhất 6,5cm, dao dày 02mm; phần cán bằng gỗ dạng tròn dài 13,5cm, là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Dương Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS 2015.

Căn cứ Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Dương Công T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Dương Công T cho UBND xã Ea L, huyện Sông H, tỉnh Phú Y giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo và UBND xã Ea L, huyện Sông H, tỉnh Phú Y có trách nhiệm phối hợp với nhau trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện về bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo Dương Công T đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc H 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Bị cáo Dương Công T đã bồi thường xong.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) dao dài 37,5cm (đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng của Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh ngày 01-4-2019).

4. Về án phí:

Bị cáo Dương Công T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh (02);
- Công an H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- CC thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Châu Kha